

Số: /KH-UBND

Quảng Ngãi, ngày tháng 6 năm 2025

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi

Thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật giai đoạn 2025 - 2030” (viết tắt là Đề án), theo đề nghị của Sở Tư pháp tại Tờ trình số 54/TTr-STP ngày 12/6/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án, góp phần hoàn thành các mục tiêu đề ra trong từng giai đoạn của Đề án; đồng thời tiếp tục quán triệt, thực hiện triển khai kịp thời, đồng bộ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về đổi mới công tác phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) thông qua môi trường số, góp phần đột phá trong phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao nhận thức, tính chủ động, trách nhiệm của các cấp, các ngành từ tỉnh đến địa phương trong việc chủ động triển khai chuyển đổi số trong công tác PBGDPL. Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số để nâng cao chất lượng, hiệu quả PBGDPL theo hướng cá nhân hóa, lấy người dân và doanh nghiệp làm trung tâm, tạo điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật được thuận lợi, nhanh chóng, chính xác, dễ hiểu, dễ áp dụng.

2. Yêu cầu

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được giao nhiệm vụ phải chủ động, tích cực, bám sát mục tiêu, nhiệm vụ được giao, tiến độ thực hiện và phối hợp chặt chẽ để triển khai thực hiện bảo đảm hiệu quả, chất lượng.

- Đẩy mạnh kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu pháp luật, bảo đảm tích hợp, dùng chung nhằm tối ưu hóa nguồn lực và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong công tác PBGDPL. Kế thừa, phát triển và nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin, phần mềm, cơ sở dữ liệu hiện có, đồng thời ứng dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để xây dựng kho dữ liệu số về PBGDPL, bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, hỗ trợ truyền thông chính sách hiệu quả, đáp ứng nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

II. MỤC TIÊU VÀ CÁC GIAI ĐOẠN THỰC HIỆN

1. Mục tiêu chung

Đổi mới toàn diện, căn bản công tác quản lý, phương thức tổ chức thực hiện các hoạt động PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp thông qua ưu tiên ứng dụng công nghệ số kết hợp phương thức truyền thống phù hợp. Bảo đảm cung cấp thông tin pháp luật nhanh chóng, chính xác, thuận tiện, tiếp cận mọi đối tượng, tăng cường tương tác; nâng cao hiệu lực, hiệu quả, tối ưu chi phí, thực chất, đáp ứng tối đa nhu cầu tìm hiểu, học tập pháp luật của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Giai đoạn 01 (từ năm 2025 đến năm 2027)

- Tích cực tham gia hoàn thiện thể chế, chính sách thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác PBGDPL bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi, trong đó nghiên cứu, tham gia góp ý sửa đổi, bổ sung Luật Phổ biến, giáo dục pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

- Nghiên cứu nâng cấp, đầu tư Trang thông tin điện tử PBGDPL tỉnh phù hợp tình hình mới trong chuyển đổi số công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh; xây dựng, triển khai các ứng dụng số phục vụ công tác PBGDPL và thực hiện liên thông, kết nối, chia sẻ, tích hợp đồng bộ dữ liệu với các Cổng/Trang thông tin PBGDPL của Bộ Tư pháp, các bộ ngành liên quan, các cơ quan, tổ chức trên địa bàn tỉnh được xây dựng, vận hành theo yêu cầu của Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 10/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” trên địa bàn tỉnh.

- Phần đầu ít nhất 80% người dân sinh sống tại khu vực thành thị và ít nhất 60% người dân sinh sống tại khu vực nông thôn được tiếp cận, tìm hiểu thông tin pháp luật, văn bản quy phạm pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; ít nhất 80% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu thực hiện công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, trong đó ít nhất 75% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến.

b) Giai đoạn 02 (từ năm 2028 đến năm 2030)

- Hoàn thiện việc nâng cấp Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, bảo đảm truy cập thuận tiện, bảo mật và khai thác hiệu quả đáp ứng kịp thời cung cấp thông tin, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp.

- Phần đầu ít nhất 90% người dân sinh sống tại khu vực thành thị và ít nhất 70% người dân sinh sống tại khu vực nông thôn được tiếp cận, tìm hiểu pháp luật thông qua các cơ sở dữ liệu, ứng dụng số, công nghệ số; 100% cán bộ, công chức, viên chức, chiến sĩ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu thực hiện công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật được tập huấn kiến thức và kỹ năng chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, trong đó ít nhất 90% hoạt động tập huấn được thực hiện bằng hình thức trực tuyến. Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về sử dụng, khai thác các tiện ích, nền tảng, ứng dụng số PBGDPL tham gia đánh giá đạt 90%.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành, cán bộ và người dân về vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

- *Nội dung:* Tổ chức quán triệt, phổ biến sâu rộng về vị trí, vai trò của chuyển đổi số trong công tác PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân và người dân, góp phần thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia và đáp ứng yêu cầu đổi mới công tác quản lý, PBGDPL cho người dân, doanh nghiệp; xác định trách nhiệm chỉ đạo, triển khai thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL thuộc về người đứng đầu các cơ quan, đơn vị, địa phương, bảo đảm thực hiện đồng bộ, hiệu quả.

- *Chủ trì thực hiện:* Các sở, ban, ngành, Ủy ban MTTQVN tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội, UBND cấp xã (*viết tắt là các cơ quan, đơn vị, địa phương*).

- *Phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2025 và hằng năm.

2. Tham gia hoàn thiện thể chế nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

- *Nội dung:* Phối hợp rà soát, nghiên cứu đề xuất sửa đổi, bổ sung Luật PBGDPL và văn bản quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành; Tổng kết, đánh giá tình hình thi hành trên địa bàn tỉnh, đề xuất sửa đổi, bổ sung: (1) Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ quy định Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật; (2) Nghị định số 28/2013/NĐ-CP ngày 04/4/2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật PBGDPL; Phối hợp rà soát, kiến nghị hoàn thiện các quy định về nguồn lực (*con người, kinh phí*), xã hội hóa trong chuyển đổi số công tác PBGDPL; nghiên cứu, tham gia góp ý cơ chế, chính sách ưu đãi, đặc thù huy động, khuyến khích các tổ chức, doanh nghiệp, chuyên gia, nhà khoa học và cá nhân tham gia hỗ trợ, triển khai các giải pháp chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- *Chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp.

- *Phối hợp thực hiện:* Sở Tài chính, Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2026-2030 (theo yêu cầu của Bộ Tư pháp).

3. Tham gia xây dựng, phát triển các ứng dụng số phục vụ quản lý nhà nước về phổ biến, giáo dục pháp luật

- *Nội dung:* Phối hợp xây dựng, phát triển nền tảng ứng dụng số hỗ trợ quản lý và triển khai công tác PBGDPL với các chức năng chính, bao gồm: khảo sát trực tuyến, lắng nghe dư luận, báo cáo, thống kê về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, quản lý hoạt động của đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở và các tính năng khác để nắm bắt nhu cầu, thực trạng, tình hình triển khai hoạt động PBGDPL tại các cơ quan, đơn vị, địa phương; phối hợp xây dựng, ứng dụng phần mềm đánh giá hiệu quả

công tác PBGDPL; phát triển, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu, phần mềm phục vụ quản lý nhà nước về công tác PBGDPL

- *Chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp.

- *Phối hợp thực hiện:* Sở Khoa học và Công nghệ, các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2025-2028 (theo yêu cầu của Bộ Tư pháp).

4. Phát triển nền tảng đào tạo trực tuyến mở và tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang và người dân, doanh nghiệp

a) Đề xuất, xây dựng nội dung đào tạo, giáo dục trực tuyến về PBGDPL

- *Chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp.

- *Phối hợp thực hiện:* Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

b) Tổ chức trực tuyến tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang; đổi mới cách thức tiếp cận và hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, trong đó chủ động và đa dạng hóa hình thức tiếp cận, hỗ trợ qua mạng xã hội, các kênh truyền thông, ưu tiên thực hiện trực tuyến qua email, tập huấn trực tuyến cho người dân, doanh nghiệp.

- *Chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp.

- *Phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

5. Cập nhật thường xuyên, chia sẻ dữ liệu vào kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung theo quy định; đề xuất nâng cấp, cập nhật thường xuyên các thông tin, dữ liệu trên Trang thông tin/chuyên mục hỗ trợ pháp lý dành cho doanh nghiệp, chú trọng xây dựng cơ sở dữ liệu về vụ việc, vướng mắc pháp lý của doanh nghiệp; văn bản của các cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vụ việc liên quan; văn bản tư vấn pháp luật của mạng lưới tư vấn viên pháp luật

- *Chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp, Sở Tài chính.

- *Phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

6. Nâng cấp, phát triển Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh đã được xây dựng, vận hành theo Kế hoạch số 153/KH-UBND ngày 10/12/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL giai đoạn 2019 - 2021” nhằm bảo đảm thực hiện tích hợp, kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu với Cổng Thông tin điện

tử PBGDPL quốc gia, kho dữ liệu số PBGDPL dùng chung, Tủ sách pháp luật điện tử quốc gia; rà soát, đánh giá thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- *Chủ trì thực hiện:* Văn phòng UBND tỉnh.

- *Phối hợp thực hiện:* Sở Tư pháp; Sở Khoa học và Công nghệ; Công an tỉnh; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2027.

7. Tiếp tục số hóa, làm giàu dữ liệu, phát triển các tính năng tiện ích, tối ưu hóa trải nghiệm, giúp người dân và doanh nghiệp dễ dàng tìm kiếm, truy cập và sử dụng tài liệu pháp luật một cách nhanh chóng, thuận tiện; xây dựng tài liệu PBGDPL theo các phương thức hiện đại, đa dạng bao gồm sách nói điện tử; tài liệu PBGDPL trực quan bằng hình ảnh, âm nhạc, tiếng dân tộc thiểu số; tạo hình các nhân vật hoạt hình được số hóa thông qua các tiểu phẩm, câu chuyện, tình huống pháp luật; video, file âm thanh; PBGDPL thông qua các trò chơi... phù hợp với từng đối tượng (học sinh, sinh viên, người dân tộc thiểu số, người khuyết tật...) và đăng tải trên Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh, giúp người dân tiếp cận thông tin pháp luật dễ dàng, hiệu quả hơn

- *Chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp.

- *Phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

8. Nghiên cứu ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong công tác PBGDPL; Tích hợp, khai thác phù hợp các ứng dụng AI hiện có của Trung ương và địa phương (*được kết nối với Cổng thông tin điện tử PBGDPL quốc gia và ứng dụng AI hỏi đáp pháp luật*) để phục vụ việc tra cứu, tìm hiểu thông tin pháp luật của người dân, doanh nghiệp

- *Chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp;

- *Phối hợp thực hiện:* Sở Khoa học và Công nghệ; các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Năm 2027 và những năm tiếp theo.

9. Triển khai thông tin, PBGDPL trên mạng xã hội (facebook, zalo...); trên ứng dụng VneID; cổng/trang thông tin điện tử và các nền tảng số tại các cơ quan, đơn vị, địa phương, mở rộng kênh tiếp cận thông tin pháp luật; ứng dụng phần mềm trong tổ chức cuộc thi tìm hiểu pháp luật; PBGDPL qua hệ thống loa truyền thanh cơ sở số, kết nối trực tiếp với hệ thống thông tin nguồn trung ương

- *Chủ trì thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Phối hợp thực hiện:* Sở Tư pháp, Công an tỉnh; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

10. Xây dựng, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong công tác PBGDPL, nâng cao năng lực chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ thực hiện công tác PBGDPL, đặc biệt tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi và những địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn

- *Chủ trì thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương.

- *Phối hợp thực hiện:* Sở Tư pháp; Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Dân tộc và Tôn giáo; các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

11. Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng chuyển đổi số, sản xuất nội dung số trong PBGDPL cho cán bộ, công chức, viên chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang nhân dân tham mưu công tác PBGDPL, báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật, giáo viên, giảng viên giảng dạy pháp luật

- *Chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp

- *Phối hợp thực hiện:* Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Nội vụ; các cơ quan, địa phương liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

12. Nghiên cứu, học tập và áp dụng các mô hình chuyển đổi số hiệu quả từ cơ quan nhà nước, doanh nghiệp trong nước và quốc tế, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương

- *Chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp.

- *Phối hợp thực hiện:* Sở Tài chính; Sở Khoa học và Công nghệ các tổ chức, cá nhân có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Từ năm 2026-2030.

13. Tận dụng hạ tầng công nghệ thông tin hiện có, phù hợp với lộ trình xây dựng Trung tâm dữ liệu quốc gia; khảo sát, đánh giá nhu cầu đề xuất, phát triển hạ tầng số; thuê dịch vụ công nghệ thông tin triển khai, nâng cấp các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác PBGDPL; khuyến khích hợp tác, liên kết với các tổ chức, chuyên gia, doanh nghiệp, nhất là doanh nghiệp dân tộc, doanh nghiệp tạo tác động xã hội trong thực hiện chuyển đổi số phục vụ công tác PBGDPL; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương và các tổ chức, doanh nghiệp về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL

- *Chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp

- *Phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- *Thời gian thực hiện:* Hằng năm.

14. Tổ chức sơ kết, tổng kết, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch bằng các hình thức phù hợp, bảo đảm thực chất, hiệu quả trong triển khai các nhiệm vụ, giải pháp

- *Chủ trì thực hiện:* Sở Tư pháp

- *Phối hợp thực hiện:* Các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm và theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, UBND cấp xã; đề nghị Ủy ban MTTQVN tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội

- Căn cứ tình hình thực tế và nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung triển khai trong các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị, địa phương bảo đảm phù hợp, chất lượng, hiệu quả; đồng thời bố trí nguồn lực bảo đảm để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Thường xuyên rà soát, đánh giá, thực hiện các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Định kỳ 6 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện lồng ghép trong báo cáo công tác PBGDPL hoặc thực hiện báo cáo theo chuyên đề, đột xuất khi có yêu cầu.

2. Ngoài nhiệm vụ tại khoản 1, các cơ quan sau đây có trách nhiệm:

a) Sở Tư pháp

- Chủ trì, theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch này trên địa bàn tỉnh; đề xuất cấp có thẩm quyền khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp trong tổ chức thực hiện; điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Đề án trong trường hợp cần thiết và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch này trong báo cáo công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh về UBND tỉnh, Bộ Tư pháp theo quy định.

- Chủ trì, tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Tư pháp trong xây dựng kế hoạch và triển khai nhiệm vụ khi được Bộ Tư pháp hỗ trợ thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

b) Sở Tài chính

- Hằng năm căn cứ vào tình hình thực tế và khả năng cân đối của ngân sách địa phương, tham mưu bố trí đảm bảo kinh phí tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Cập nhật, chia sẻ dữ liệu, thông tin pháp luật phục vụ công tác hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp trên chuyên mục hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp, Trang Thông tin điện tử PBGDPL tỉnh.

c) Sở Khoa học và Công nghệ

- Triển khai đến các doanh nghiệp viên thông trên địa bàn tỉnh bảo đảm hạ tầng viễn thông, đường truyền kết nối phục vụ triển khai các hoạt động chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Tư pháp triển khai thực hiện các giải pháp về công nghệ trong quá trình chuyển đổi số công tác PBGDPL sau khi có giới thiệu, hướng dẫn của Bộ Khoa học và Công nghệ; phối hợp hỗ trợ giải quyết các vấn đề khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện chuyển đổi số trong công tác PBGDPL.

d) Sở Văn hóa, Thể dục và Thể thao

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, định hướng các cơ quan thông tin, báo chí đẩy mạnh truyền thông về chuyển đổi số trong công tác PBGDPL; thực hiện việc đưa tin, truyền thông nâng cao nhận thức, trách nhiệm của người dân trong việc chủ động, tự giác tìm hiểu pháp luật; chỉ đạo, hướng dẫn địa phương khai thác có hiệu quả hệ thống truyền thanh thông minh phục vụ công tác tuyên truyền, PBGDPL cho người dân tại cơ sở.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành và các nguồn đóng góp, tài trợ khác (nếu có) theo quy định. Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước theo quy định của pháp luật; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

2. Đối với các hoạt động được triển khai trong năm 2025, các cơ quan, đơn vị theo nhiệm vụ được phân công, chủ động sắp xếp, sử dụng kinh phí đã được giao trong dự toán năm 2025 để thực hiện.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh (*qua Sở Tư pháp*) để trao đổi, hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục PBGDPL và TGPL);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh;
- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh;
- TAND tỉnh; VKSND tỉnh; Công an tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Hội Luật gia tỉnh; Đoàn Luật sư tỉnh;
- Thành viên Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Quảng Ngãi;
- VPUB: CVP, PCVP;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, NC (Long 449)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Hoàng Tuấn